

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 72/2017/HSST

Ngày: 25/12/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH – TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thị Nguyệt Thu**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Duy Cừ**

Ông Nguyễn Hữu Nhị.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Lê Thanh Huyền**, cán bộ TAND
Thành phố Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND Thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: **Ông Hoàng Đức
Tiến**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh,
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2017
đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/10/1982; Nơi
ĐKHKT và chỗ ở: Thôn Trung Sơn, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
Trình độ văn hoá : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn
Bình (Đã chết) và bà Hồ Thị Thuận; Có vợ: Phan Thị Nguyệt và 01 con; Tiền sự:
Không; Tiền án: Có 2 tiền án, cụ thể: Ngày 16/9/2003 bị Tòa án nhân tỉnh Hà Tĩnh
xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 81/HSPT, chấp hành
xong hình phạt tù ngày 12/4/2004, chưa chấp hành xong nghĩa vụ bồi thường theo
quyết định của bản án; Ngày 14/8/2015 bị Tòa án nhân tỉnh Bình Dương xử phạt
24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 91/2015/HSPT, chấp hành
xong hình phạt tù ngày 04/12/2016; Nhân thân: Ngày 04/11/2008 bị Tòa án nhân
tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số
156/2008/HSPT, thi hành án tại Trại giam An Phước, tỉnh Bình Dương đến ngày
30/8/2011 được đặc xá trở về địa phương; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/10/2017
đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn Tuấn; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 04/02/1983; Nơi
ĐKHKT và chỗ ở: Thôn Đông Thịnh, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;
Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Bùi Văn Thái và
bà Phạm Thị Tri; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày
03/10/2017 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** - Anh Mai Văn Trung; Sinh năm 1980; Trú tại: Xóm Nam Phú, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- Anh Hà Văn Long; Sinh năm 1969; Trú tại: Thôn Vạn Đò, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Hồng; Sinh năm 1971; Trú tại: Xóm 1, xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Vắng mặt

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ ngày 28/9/2017 đến ngày 30/9/2017, Nguyễn Văn Nam và Bùi Văn Tuấn đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Vào khoảng 17 giờ ngày 28/9/2017, tại khu vực nhà thờ Vạn Hạnh, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, Nguyễn Văn Nam phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, biển kiểm soát 38N5-1512 của anh Mai Văn Trung dựng ở bên đường có chìa khóa cắm ở ổ khóa điện nên nảy sinh ý định trộm cắp. Nam nói với Bùi Văn Tuấn có chiếc xe đang có khóa và bảo Tuấn lại lấy trộm, Nam đứng canh giới. Tuấn đi lại gần chiếc xe, mở khóa điện nổ máy điều khiển xe lại chờ Nam chạy về huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh rồi đến nhà chị Nguyễn Thị Hồng ở xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh gửi xe lại để chị Hồng tin tưởng và mượn số tiền 1.500.000đ. Số tiền trên Tuấn và Nam mua ma túy sử dụng hết. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chị Nguyễn Thị Hồng chiếc xe trên và trả lại cho anh Mai Văn Trung. Sau khi nhận lại tài sản, anh Trung không yêu cầu bồi thường gì thêm. Chị Nguyễn Thị Hồng yêu cầu Nam và Tuấn trả lại số tiền 1.500.000đ.

- *Lần thứ hai:* Vào khoảng 20 giờ ngày 30/9/2017, Nguyễn Văn Nam và Bùi Văn Tuấn phát hiện một chiếc xe mô tô Honda Air Blade màu đen, bạc, biển kiểm soát 38M1-1752 của anh Hà Văn Long để trong sân nhà tại thôn Vạn Đò, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Nguyễn Văn Nam quan sát thấy cổng nhà anh Long không khóa, đèn điện tắt nên nói với Bùi Văn Tuấn có chiếc xe, Tuấn nói Nam vào lấy, còn Tuấn đứng ngoài canh giới. Nam đi vào trong dắt chiếc xe ra đến cổng và cùng Tuấn đẩy chiếc xe đi đến một cánh đồng gần đó thì dừng lại. Nam cạy cốp xe tìm được một tuốc nơ vít rồi dùng chiếc tuốc nơ vít trên mở khóa điện, Nam điều khiển xe chờ Tuấn chạy về trang trại của anh Bùi Văn Dũng thuộc xóm 5 xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh cất giấu ở khu vực nhà chứa rơm rạ của trang trại. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại trang trại của anh Bùi Văn Dũng chiếc xe trên và trả lại cho anh Hà Văn Long. Sau khi nhận lại tài sản, anh Long không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 02/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hà Tĩnh thì: 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS: 38N5-1512 có trị giá 6.000.000đ; 01 xe mô tô Honda nhãn hiệu Air Blade, màu đen bạc, BKS: 38M1-1752 có trị giá 23.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 79/CTr-KSĐT ngày 30/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nam về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự, bị cáo Bùi Văn Tuấn về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điểm g khoản 1 điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nam từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2017; Áp dụng khoản 1 điều 138, điểm g khoản 1 điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn Tuấn từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2017.

Phản tranh luận các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố: Trong khoảng thời gian từ ngày 28/9/2017 đến ngày 30/9/2017, trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh và huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn Nam và Bùi Văn Tuấn đã lợi dụng sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt 02 chiếc xe mô tô của anh Mai Văn Trung và anh Hà Văn Long với tổng trị giá 29.000.000đ, thu lợi bất chính 1.500.000đ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có căn cứ xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Nam, Bùi Văn Tuấn đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điều 138 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Nam đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Do đó cáo trạng số 79/CTr-KSĐT ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng quy định pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó: Nguyễn Văn Nam là người khởi xướng và thực hành 1 vụ, Bùi Văn Tuấn khởi xướng 1 vụ thực hành 1 vụ. Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo quy định tại khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Văn Nam có nhân thân xấu, đã bị kết án 03 lần về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp tài sản”, sau khi ra tù lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự không tu dưỡng và coi thường pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo trong vụ án, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Chị Nguyễn Thị Hồng là người giữ chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 38N5-1512, nhưng không biết chiếc xe do Nam và Tuấn lấy trộm của người khác; Anh Bùi Văn Dũng có trang trại là nơi cất giấu chiếc xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 38M1-1752 nhưng không biết việc Nam và Tuấn cất giấu xe tại trang trại của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với chị Hồng và anh Dũng là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Hà Văn Long đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Tại phiên tòa người bị hại anh Mai Văn Trung yêu cầu các bị cáo bồi thường các loại tài sản để trong cốp xe bị mất gồm 02 đồng hồ đo áp suất dùng để sửa chữa điện lạnh, kim và tuốc nơ vít các loại tổng giá trị 2.000.000đ. Các bị cáo thừa nhận khi lấy trộm xe có các tài sản đó trong xe và không biết bị mất khi nào, nay 02 bị cáo chấp nhận liên đới bồi thường cho anh Trung nên HĐXX chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hồng yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 1.500.000đ. Xét thấy đây là số tiền chị Hồng mà các bị cáo mượn sau khi gây án và gửi chiếc xe máy trộm cắp mà có lừa chị Hồng để làm tin. Chị Hồng không biết chiếc xe máy là do phạm tội mà có, tại Tòa các bị cáo thừa nhận và đồng ý trả cho chị Hồng số tiền trên nên HĐXX chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 38N5-1512 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 38M1-1752 Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp quy

định tại khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2, khoản 3 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn Nam, Bùi Văn Tuấn** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138; điểm g khoản 1 điều 48; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt **Nguyễn Văn Nam 42 (bốn mươi hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2017.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g khoản 1 điều 48; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt **Bùi Văn Tuấn 18 (mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 42 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự: Buộc Nguyễn Văn Nam phải trả bồi thường cho người bị hại là anh Mai Văn Trung 1.000.000 (một triệu) đồng và trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Hồng 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Buộc Bùi Văn Tuấn phải trả bồi thường cho người bị hại là anh Mai Văn Trung 1.000.000 (một triệu) đồng và trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Hồng 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Kể từ ngày anh Mai Văn Trung và chị Nguyễn Thị Hồng có đơn yêu cầu thi hành án nếu các bị cáo không thi hành được, thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 và khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

"...Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Về án phí: Áp dụng Điều 98, khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 1 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc Nguyễn Văn Nam và Bùi Văn Tuấn mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT;
- TAND Tỉnh HT;
- CATPHT
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Các bị cáo; NBH, NLQ
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Nguyệt Thu